

5. Hãy chỉ ra định nghĩa nào trong các định nghĩa sau đây biểu đạt đúng nhất quan điểm của Triết học Mác – Lênin về “Lực lượng sản xuất”:

(1 Điểm)

- ☐ Lực lượng sản xuất là những lực lượng nhờ đó con người tác động vào tự nhiên, làm biến đổi tự nhiên và tạo ra của cải vật chất.
- ☐ Lực lượng sản xuất là người lao động và công cụ lao động. Sự kết hợp giữa người lao động và công cụ lao động tạo thành lực lượng sản xuất.
- ☒ Lực lượng sản xuất là khái niệm triết học dùng để chỉ toàn bộ các nhân tố vật chất – kỹ thuật và các sức mạnh hiện thực của con người trong quá trình chinh phục tự nhiên để sản xuất ra của cải vật chất.
- ☐ Lực lượng sản xuất là sức lực của con người dùng để tiến hành sản xuất được kết hợp với các công cụ, phương tiện lao động khác.

6. Luận điểm nào sau đây **không** phải là quan điểm của Triết học Mác – Lênin về Chân lý:

(1 Điểm)

- ☐ Chân lý là tri thức phù hợp với sự vật, hiện tượng đã được thực tiễn xác minh, kiểm nghiệm
- ☒ Chân lý là tri thức mà tri thức thì tồn tại trong bộ óc con người, vì vậy chân lý luôn luôn là cái chủ quan.
- ☐ Chân lý vừa khách quan, vừa cụ thể, vừa có tính tương đối, vừa có tính tuyệt đối
- ☐ Chân lý không chỉ được kiểm nghiệm một lần trong thực tiễn.

7. “Biểu tượng là hình ảnh khái quát, phản ánh những thuộc tính, đặc điểm nổi bật nhất, gây ấn tượng nhất về sự vật hiện tượng, vì vậy hạn chế của biểu tượng là bỏ qua ... của sự vật hiện tượng”.

(1 Điểm)

- ☐ Sự khác nhau, phân biệt nhau, đối lập nhau
- ☐ Sự phong phú, nhiều hình, nhiều vẻ
- ☒ Sự tác động trực tiếp, mãnh liệt.
- ☐ Sự thống nhất, đồng nhất, sự nối kết

8. Hãy xác định luận điểm về “Mối quan hệ giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính” theo quan điểm của triết học Mác – Lênin:

(1 Điểm)

- ☐ a. “Tức nước vỡ bờ”
- ☐ b. “Trông mặt mà bắt hình dong. Con lợn có béo cổ lòng mới ngon”
- ☐ c. “Ăn cây táo rào cây sung”
- ☒ d. Cả a và c

9. Hãy xác định luận điểm của Triết học Mác – Lênin về xã hội:

(1 Điểm)

- ☒ Tồn tại xã hội và ý thức xã hội là hai bộ phận cấu thành của một đời sống xã hội, chúng có quan hệ biện chứng với nhau trong đó tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội, ý thức xã hội có tính độc lập tương đối và tác động trở lại, ảnh hưởng trở lại tồn tại xã hội.
- ☐ Tồn tại xã hội thay đổi, đời sống vật chất thay đổi thì tất cả các hình thái ý thức xã hội đồng loạt thay đổi theo.
- ☐ Ý thức xã hội là sản phẩm của đời sống tinh thần của con người nên nó luôn tiến bộ và vượt trước sự phát triển của tồn tại xã hội.
- ☐ Các hình thái ý thức xã hội trong quá trình phát triển xã hội không tác động qua lại lẫn nhau

10. Tiêu chuẩn khách quan để phân biệt các hình thái kinh tế - xã hội là:

(1 Điểm)

- ☐ Kiến trúc thượng tầng
- ☒ Lực lượng sản xuất
- ☐ Chính trị, tư tưởng
- ☐ Quan hệ sản xuất

11. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Cơ sở, nền tảng của xã hội”:

(1 Điểm)

- ☒ Sản xuất ra của cải vật chất
- ☐ Các cuộc cách mạng xã hội
- ☐ Các hoạt động tái sản xuất (tái sản xuất vật chất, tái sản xuất tinh thần và tái sản xuất ra con người)
- ☐ Hoạt động nghiên cứu khoa học

12. Xác định yếu tố giữ vai trò quyết định trong cấu thành “Quan hệ sản xuất” theo quan điểm của triết học Mác – Lênin:

(1 Điểm)

- ☐ Quan hệ về phân phối sản phẩm lao động.
- ☒ Quan hệ về sở hữu đối với tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội
- ☐ Quan hệ về sở hữu tư nhân đối với tư liệu sản xuất
- ☐ Quan hệ về tổ chức, phân công, điều hành, quản lý sản xuất

13. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của Triết học Mác – Lê nin về tự do:

(1 Điểm)

- ☐ Tự do là chấp hành mệnh lệnh của các giai cấp thống trị xã hội, là tuân thủ và phục tùng ý chí của các giai cấp cầm quyền xã hội.
- ☒ Tự do là nhận thức được cái tất yếu và vận dụng cái tất yếu vào trong hoạt động của con người.
- ☐ Tự do là được làm những gì mình muốn mà không bị ngăn cản bởi trở lực nào.

- ☐ Tự do là hiến mình trọn đời cho các đấng thần linh, cho các đấng siêu nhiên tồn tại bên ngoài vũ trụ.

14.Theo triết học Mác – Lênin về xã hội, hãy xác định yếu tố giữ vai trò quyết định cấu thành “Tồn tại xã hội”:

(1 Điểm)

- ☐ Môi trường tự nhiên
- ☐ Lực lượng sản xuất
- ☒ Phương thức sản xuất
- ☐ Điều kiện dân số

15.Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Tư liệu sản xuất”:

(1 Điểm)

- ☐ Công cụ lao động và tư liệu lao động
- ☐ Người sản xuất và công cụ sản xuất
- ☐ Người sản xuất và tư liệu sản xuất
- ☒ Đối tượng lao động và tư liệu lao động

16.Hãy xác định luận điểm thuộc lập trường Triết học Mác – Lê nin về xã hội trong các luận điểm sau:

(1 Điểm)

- ☐ a. Xã hội là một bộ phận cấu thành của thế giới vật chất nói chung, là sản phẩm của quá trình vận động, biến đổi khách quan của thế giới vật chất.
- ☐ b. Xã hội không phải là tổng số giản đơn của các cá nhân mà là sản phẩm của sự tác động qua lại lẫn nhau giữa người và người.
- ☐ c. Xã hội là hình thức tổ chức vật chất đặc biệt của thế giới vật chất, là hình thức tổ chức cao nhất của thế giới vật chất, là sản phẩm của quá trình vận động, biến đổi của thế giới vật chất đến một giai đoạn nhất định.
- ☒ d. Cả a, b, c

17.Xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Giai đoạn hình thành tri thức”:

(1 Điểm)

- ☐ “Tư duy trừu tượng” (Nhận thức lý tính)
- ☐ “Trực quan sinh động” (Nhận thức cảm tính)
- ☐ Nhận thức lý luận
- ☒ Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng

18.“Các họa sĩ, nhạc sĩ, thi sĩ, văn sĩ muốn có những sáng tạo nghệ thuật đi vào lòng công chúng và được công chúng ghi nhận”, họ rất cần:

(1 Điểm)

- ☐ a. Sự nhạy cảm của đôi mắt để nắm bắt đường nét, hình khối của sự vật
- ☐ b. Sự thính nhạy của đôi tai để lắng nghe “tiếng lòng” của muôn vật muôn loài.

- ☐ c. Sự mềm mại của đôi tay và một tình yêu tràn đầy con tim và khối óc
- ☒ d. Tất cả a,b,c

19. Căn cứ vào lập trường của Triết học Mác – Lê nin, hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây:

(1 Điểm)

- ☐ a. Chỉ có nhận thức cảm tính mới đáng tin cậy. Cái gì không được thấy bằng con mắt, được nghe bằng đôi tai, được cảm nhận bằng cơ thể thì không đáng tin cậy.
- ☐ b. Nhận thức cảm tính là tiền đề, điều kiện của nhận thức lý tính. Không có nhận thức cảm tính thì không có nhận thức lý tính.
- ☐ c. Mọi nhận thức phải được kiểm tra đánh giá qua thực tiễn. Chưa trải qua thực tiễn thì tri thức chỉ có giá trị lý thuyết. "Mọi lý thuyết chỉ là màu xám, còn cây đời mãi mãi xanh tươi."
- ☒ d. Cả b và c

20. Hãy xác định luận điểm thuộc lập trường Triết học Mác – Lê nin trong các luận điểm sau:

(1 Điểm)

- ☐ Nhận thức của con người là một "vòng tròn khép kín" trong đó, điểm bắt đầu là thực tiễn và điểm kết thúc cũng là thực tiễn.
- ☒ Vì nhận thức là quá trình đi sâu vô tận của con người vào thế giới nên con người không thể nắm bắt được sự vật hiện tượng và khái quát thành lý luận về.
- ☐ Nhận thức là con đường thẳng tắp trong đó con người tiến thẳng vào sự vật để nắm bắt chân lý
- ☐ Nhận thức của con người là những vòng khâu theo hình xoáy ốc, trong đó vòng khâu sau cao hơn vòng khâu trước về mặt trình độ

21. Theo quan điểm của Triết học Mác – Lênin sự phù hợp của Quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của Lực lượng sản xuất là:

(1 Điểm)

- ☐ a. Mỗi một Phương thức sản xuất có một sự phù hợp giữa Quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của Lực lượng sản xuất.
- ☐ b. Ở trạng thái phù hợp thì cả ba mặt của Quan hệ sản xuất thích ứng với trình độ phát triển của Lực lượng sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của Lực lượng sản xuất.
- ☐ c. Do yêu cầu khách quan của sự phát triển của Lực lượng sản xuất tất yếu dẫn đến thay thế Quan hệ sản xuất cũ bằng Quan hệ sản xuất mới cho phù hợp với trình độ phát triển của Lực lượng sản xuất để thúc đẩy Lực lượng sản xuất tiếp tục phát triển.
- ☒ d. Tất cả a,b,c

22. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về "Trình độ của lực lượng sản xuất":

(1 Điểm)

- ☒ a. Trình độ người sản xuất và công cụ sản xuất
- ☐ b. Trình độ tổ chức, phân công lao động xã hội

- ☐ c. Trình độ ứng dụng khoa học vào sản xuất
- ☐ d. Cả a,b,c

23. Hãy xác định luận điểm thuộc lập trường Triết học Mác – Lê nin về xã hội trong các luận điểm sau:

(1 Điểm)

- ☒ Xã hội là một bộ phận cấu thành của thế giới vật chất nói chung, là sản phẩm của quá trình vận động, biến đổi khách quan của thế giới vật chất, là "mắt khâu" cao nhất trong chu trình phát triển của tự nhiên.
- ☐ Xã hội là sản phẩm của một đấng sáng tạo tối cao nằm ngoài vũ trụ. Cuộc sống loài người là tấn bi kịch của cuộc đấu tranh giữa "vương quốc của cái thiện" và "vương quốc của cái ác" mà con người chỉ là những vai diễn mà Chúa trời là tác giả.
- ☐ Xã hội là tổng số giản đơn các cá nhân với sự tác động qua lại giữa người và người.
- ☐ Con người là chủ thể của lịch sử, vì vậy họ tạo ra lịch sử theo ý muốn chủ quan của mình

24. Định nghĩa nào trong các định nghĩa sau đây không phải là quan điểm của Triết học Mác – Lênin về "Tồn tại xã hội":

(1 Điểm)

- ☐ a. Tồn tại xã hội là đời sống vật chất và tinh thần của con người.
- ☐ b. Duy nhất các điều kiện tự nhiên như Nhiệt độ, độ ẩm, âm thanh, màu sắc, ánh sáng, điều kiện kinh tế, độ an toàn trong sinh hoạt.
- ☐ c. Tồn tại xã hội là phạm trù triết học dùng để chỉ toàn bộ đời sống vật chất, toàn bộ những điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội, là tổng thể của các quan hệ giữa con người với giới tự nhiên và các quan hệ giữa con người với nhau trong quá trình sản xuất vật chất.
- ☒ d. Cả a và b

25. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về "Bản chất của nhận thức":

(1 Điểm)

- ☐ a. Nhận thức là quá trình phản ánh biện chứng thế giới khách quan vào bộ óc con người.
- ☐ b. Nhận thức là quá trình xâm nhập không ngừng của lý trí vào hiện thực từ hiện tượng đến bản chất một cách vô tận.
- ☐ c. Nhận thức là một đường thẳng đi từ chưa biết đến biết, từ biết hiện tượng đến bản chất.
- ☒ d. Cả a và b

26. Biểu tượng là hình ảnh tâm lý..., hình ảnh của thế giới, của các sự vật hiện tượng tồn tại bên ngoài con người.

(1 Điểm)

- ☐ Tồn tại, xuất hiện, lưu cữu trong con người
- ☐ Lưu cữu, xuất hiện, tồn tại trong con người
- ☒ Xuất hiện, tồn tại, lưu cữu trong con người
- ☐ Tồn tại, lưu cữu, xuất hiện trong con người

27. Hãy chỉ ra định nghĩa nào trong các định nghĩa sau đây là định nghĩa chính thống của Triết học Mác – Lênin về “Ý thức xã hội”

(1 Điểm)

- ☐ Ý thức xã hội là các giá trị tinh thần được xã hội chấp nhận, phổ biến, duy trì trong đời sống sinh hoạt hàng ngày của con người.
- ☒ Ý thức xã hội là phạm trù triết học dùng để chỉ toàn bộ đời sống tinh thần, toàn bộ quá trình sinh hoạt tinh thần của xã hội. Đó là tổng thể các quan hệ, giá trị, chuẩn mực tinh thần được hình thành, nảy sinh trong quá trình sinh hoạt vật chất và được duy trì trong đời sống con người.
- ☐ Ý thức xã hội là quá trình hoạt động để tạo ra các phương diện khác nhau về văn học, nghệ thuật, thi ca, âm nhạc, hội họa, điện ảnh, kịch trường...
- ☐ Ý thức xã hội là hoạt động sáng tạo, sáng tác các sản phẩm tinh thần, tiêu dùng và hưởng thụ các sản phẩm tinh thần của con người.

28. Hãy xác định luận điểm thuộc lập trường của Triết học Mác – Lênin:

(1 Điểm)

- ☐ a. Thực tiễn là cơ sở, là động lực của nhận thức, là điểm khởi đầu và cũng là nơi kết thúc của một quá trình nhận thức.
- ☒ b. Thực tiễn xác minh, kiểm nghiệm tri thức lý luận là chân lý hay sai lầm, là khách quan hay không khách quan, là phù hợp hay không phù hợp.
- ☐ c. Nhận thức là quá trình vĩnh viễn của sự vận động, của sự nảy sinh và giải quyết mâu thuẫn.
- ☐ d. Cả a, b, c

29. Thuyết ... là một học thuyết triết học khẳng định cảm giác là nguồn gốc của mọi nhận thức.

(1 Điểm)

- ☒ Duy cảm
- ☐ Duy tâm
- ☐ Duy lý
- ☐ Duy nghiệm

30. Giai đoạn nhận thức diễn ra trên cơ sở sự tác động trực tiếp của các sự vật lên các giác quan của con người là giai đoạn nhận thức nào sau đây:

(1 Điểm)

- ☐ Nhận thức khoa học
- ☒ Nhận thức cảm tính
- ☐ Nhận thức lý luận
- ☐ Nhận thức lý tính

31. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Tính chất và nội dung phản ánh của nhận thức cảm tính (Trực quan sinh động)”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Trực tiếp, cụ thể, sinh động
- ☐ b. Bề ngoài, riêng lẻ, ngẫu nhiên

- ☐ c. Trực tiếp, trừu tượng, khái quát
- ☒ d. Cả a và b

32. Hãy xác định các yếu tố cấu thành “Hình thái kinh tế – xã hội” của triết học Mác – Lênin về xã hội:

(1 Điểm)

- ☒ Lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất, và kiến trúc thượng tầng
- ☐ Đời sống vật chất và đời sống tinh thần
- ☐ Cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
- ☐ Quan hệ sản xuất, cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

33. Luận điểm nào sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác – Lênin về chủ thể nhận thức

(1 Điểm)

- ☐ Chủ thể nhận thức là những con người tiến hành tư duy về các đối tượng mà họ đang bàn đến, đang suy nghĩ đến.
- ☒ Chủ thể nhận thức là những cá nhân, nhóm người, cộng đồng người tiến hành nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, nắm bắt và khái quát thế giới.
- ☐ Chủ thể nhận thức là ngôi vị phụ trách về nhận thức đối lập với khách thể nhận thức là đối tượng của nhận thức.

- ☐ Chủ thể nhận thức là những con người có sẵn lý trí và dùng lý trí kiến tạo sự vật hiện tượng

34. Luận điểm nào sau đây thuộc lập trường của Triết học Mác – Lênin về Chân lý:

(1 Điểm)

- ☐ Chân lý chỉ được kiểm nghiệm một lần trong thực tiễn.
- ☐ Chân lý là tri thức mà tri thức thì tồn tại trong bộ óc con người, vì vậy chân lý luôn luôn là cái chủ quan.
- ☐ Chân lý là những tri thức được nhiều người thừa nhận
- ☒ Chân lý là tri thức phù hợp với sự vật, hiện tượng đã được thực tiễn xác minh, kiểm nghiệm

35. Luận điểm nào trong các luận điểm sau **không phải là quan điểm của Triết học Mác – Lênin về “Tự do”:**

(1 Điểm)

- ☐ a. Tự do là nhận thức được cái tất yếu và vận dụng cái tất yếu vào trong hoạt động của con người.
- ☒ b. Tự do là được làm những gì mình muốn mà không bị ngăn cản bởi trở lực nào, là hiến mình trọn đời cho các đấng siêu nhiên.
- ☐ c. Con người không thể tạo ra hay xoá bỏ quy luật xã hội để có tự do
- ☐ d. Cả a,b, c

36. Hãy xác định luận điểm **không thuộc lập trường của Triết học Mác – Lênin**

(1 Điểm)

- ☐ Mỗi quan hệ giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính là "mối quan hệ tương hỗ".
- ☐ Nhận thức cảm tính là tiền đề, điều kiện của nhận thức lý tính. Không có nhận thức cảm tính thì không có nhận thức lý tính.
- ☐ Quá trình nhận thức của con người là sự tiếp nối của các "vòng khâu" từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn, trong đó, lần lượt giải quyết mâu thuẫn của các mặt đối lập.
- ☒ Chỉ có nhận thức cảm tính mới đáng tin cậy. Cái gì không được thấy bằng con mắt, được nghe bằng đôi tai, được cảm nhận bằng cơ thể thì không đáng tin cậy.

37.Theo quan điểm của Triết học Mác – Lênin, trong "Tư liệu lao động", "Công cụ lao động" là:

(1 Điểm)

- ☐ a. Yếu tố quan trọng nhất, là hệ thống xương cốt, bắp thịt của sản xuất. Không có công cụ lao động thì không thể tiến hành lao động.
- ☐ b. Thước đo trình độ chinh phục tự nhiên của con người, thước đo trình độ phát triển của sản xuất.
- ☐ c. Tiêu chuẩn phân biệt sự khác nhau giữa các thời đại kinh tế. Các thời đại kinh tế khác nhau ở chỗ chúng sản xuất bằng cách nào với những tư liệu lao động nào.
- ☒ d. Tất cả a, b và c

38.Hãy xác định luận điểm về "Mối quan hệ giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính" theo quan điểm của triết học Mác – Lênin:

(1 Điểm)

- ☐ a. "Cày đồng đang buổi ban trưa. Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày Ai ơi bưng bát cơm đầy Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần."
- ☐ b. "Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng. Ngày tháng mười chưa cười đã tối".
- ☐ c. "Chuồn chuồn bay thấp thì mưa. Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm".
- ☒ d. Cả a,b,c

39.Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây không biểu đạt đối tượng phản ánh mà biểu đạt chất lượng phản ánh của tri giác:

(1 Điểm)

- ☐ Tri giác ngoại vật là tri giác về thế giới, về các sự vật hiện tượng tồn tại bên ngoài con người.
- ☒ Tri giác là hoạt động tổ chức của các cảm giác của chủ thể, là tổng thể của các cảm giác.
- ☐ Tri giác chính xác hay sai lầm là tri giác về trình độ khái quát, phản ánh.
- ☐ Tri giác nội tâm là tri giác về đời sống bên trong con người.

40. Hãy xác định luận điểm thuộc lập trường Triết học Mác – Lê nin trong các luận điểm sau:

(1 Điểm)

- ☐ a. Nhận thức lý tính phản ánh những mối liên hệ chung, bản chất của sự vật hiện tượng nên nó phản ánh sâu sắc, đầy đủ và chính xác hơn nhận thức cảm tính
- ☐ b. Nhận thức cảm tính là tiền đề, cung cấp tài liệu, số liệu, dữ liệu cho nhận thức lý tính
- ☐ c. Nhận thức lý tính luôn đạt đến chân lý, nhận thức lý tính không bao giờ mắc sai lầm
- ☒ d. Cả a và b

41. C. Mác viết: “Tôi coi sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên”. Luận điểm này khẳng định:

(1 Điểm)

- ☐ a. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội cũng giống như sự phát triển của tự nhiên không phụ thuộc ý muốn chủ quan của con người
- ☐ b. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là sự tự vận động của xã hội.
- ☐ c. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội cũng tất yếu khách quan của các quy luật tự nhiên.
- ☒ d. Cả a,b,c

42. Hãy chỉ ra định nghĩa nào trong các định nghĩa sau đây **không phải là quan điểm của Triết học Mác – Lênin về “Ý thức xã hội”**

(1 Điểm)

- ☐ a. Ý thức xã hội là quá trình hoạt động chỉ tạo ra duy nhất phương diện nghệ thuật thẩm mỹ
- ☐ b. Ý thức xã hội là các giá trị vật chất và tinh thần được xã hội chấp nhận, phổ biến.
- ☐ c. Ý thức xã hội là phạm trù triết học dùng để chỉ toàn bộ đời sống tinh thần, toàn bộ quá trình sinh hoạt tinh thần của xã hội. Đó là tổng thể các quan hệ, giá trị, chuẩn mực tinh thần được hình thành, nảy sinh trong quá trình sinh hoạt vật chất và được duy trì trong đời sống con người.
- ☒ d. Cả a và b

43. Hãy xác định luận điểm **không thuộc lập trường Triết học Mác – Lê nin trong các luận điểm sau:**

(1 Điểm)

- ☒ Nhận thức là con đường thẳng tắp trong đó con người tiến thẳng vào sự vật để nắm bắt chân lý
- ☐ Nhận thức là quá trình đi sâu vô tận của con người vào thế giới để nắm bắt sự vật hiện tượng và khái quát thành lý luận về chúng.
- ☐ Nhận thức của con người là những vòng khâu theo hình xoáy ốc, trong đó vòng khâu sau cao hơn vòng khâu trước về mặt trình độ
- ☐ Nhận thức của con người là một đường cong đi gần vô hạn đến một loạt những vòng tròn, đến một vòng xoáy ốc

44. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây **không phản ánh vai trò của thực tiễn đối với nhận thức theo quan điểm của Triết học Mác - Lênin**

(1 Điểm)

- ☒ Thực tiễn là toàn bộ hoạt động vật chất có tính lịch sử - xã hội của con người.
- ☐ Thực tiễn là động lực, là mục đích của nhận thức. Các thúc đẩy mọi khoa học phát triển chính là thực tiễn.
- ☐ Thực tiễn là nơi bắt đầu và cũng là nơi xác minh, kiểm nghiệm nhận thức
- ☐ Thực tiễn là cơ sở, là nguồn gốc của nhận thức. Mọi nhận thức đều bắt nguồn từ thực tiễn.

45. Hãy xác định luận điểm không phải là quan điểm của Triết học Mác – Lênin về “Ý thức xã hội”:

(1 Điểm)

- ☐ Thường trực, thường xuyên trong ý thức của các cá nhân, nhóm người, cộng đồng người trong xã hội.
- ☒ Bên ngoài, bên trên của ý thức cá nhân như một vương quốc tinh thần độc lập, thoát lý ý thức cá nhân.
- ☐ Trong xã hội có giai cấp, ý thức xã hội là ý thức của giai cấp thống trị.
- ☐ Thông qua ý thức của các cá nhân, nhóm người, cộng đồng người, không tách rời ý thức của các cá nhân, nhóm người, cộng đồng người.

46. Hãy chỉ ra định nghĩa nào trong các định nghĩa sau đây biểu đạt quan điểm chính thống của triết học Mác – Lênin về quy luật xã hội.

(1 Điểm)

- ☐ Quy luật xã hội là quy luật hoạt động các cá nhân, cộng đồng người trong quá trình theo đuổi các ước mơ, hoài bão, khát vọng của họ
- ☐ Quy luật xã hội là quy luật hoạt động của con người, là cái phản ánh sự bền vững của các mối quan hệ xã hội của con người
- ☐ Quy luật xã hội là quy luật hoạt động của các cá nhân, cộng đồng người, các giai cấp, các Đảng phái, các tổ chức chính trị - xã hội.
- ☒ Quy luật xã hội là khái niệm triết học dùng để chỉ những mối liên hệ bản chất, tất yếu, phổ biến, ổn định và lặp đi lặp lại giữa các phạm vi, lĩnh vực khác nhau, giữa các hiện tượng, các quá trình khác nhau của đời sống xã hội.

47. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Mâu thuẫn giữa các mặt đối lập tồn tại trong những vòng khâu nhận thức”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Chủ thể nhận thức - Khách thể nhận thức
- ☒ b. Nhận thức Cảm tính – Lý tính, nhận thức Cụ thể - Trừu tượng, nhận thức Trực tiếp – Gián tiếp, nhận thức Bên ngoài – Bên trong, nhận thức Hiện tượng – Bản chất
- ☐ c. Nhận thức Lý luận – Thực tiễn, nhận thức Thực tiễn 1 – Thực tiễn n, nhận thức Bản chất cấp 1 – Bản chất cấp n.
- ☐ d. Cả a,b,c

48. Định nghĩa nào về nhận thức sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác – Lênin

(1 Điểm)

- ☐ Nhận thức là hành trình tìm kiếm chân lý của con người, là cuộc tìm kiếm bất tận của con người về thế giới.
- ☐ Nhận thức là cuộc gặp gỡ giữa chủ thể và đối tượng, nghĩa là cuộc gặp gỡ giữa một ngôi vị nhận thức và đối tượng được nhận thức
- ☐ Nhận thức là hành vi của tinh thần đứng trước một khách thể
- ☒ Nhận thức là khái niệm triết học dùng để chỉ hành động trí não của con người nhằm vào thế giới, hành động tìm hiểu khám phá, nắm bắt, khái quát thế giới của con người nảy sinh trong quá trình tác động qua lại giữa thế giới vật chất bên ngoài và con người.

49. Hãy xác định luận điểm không phải quan điểm của triết học Mác – Lênin về “Các nguyên lý xuất phát của nhận thức”:

(1 Điểm)

- ☒ Thế giới vật chất tồn tại khách quan bên ngoài nhận thức của con người, là nguồn gốc dẫn đến quá trình nhận thức.
- ☐ Cơ sở chủ yếu và trực tiếp nhất của nhận thức là thực tiễn. Thực tiễn là điểm xuất phát, là cơ sở, là nền tảng, là động lực, là mục đích và là tiêu chuẩn để xác minh, kiểm nghiệm chân lý.
- ☐ Con người hoàn toàn có khả năng nhận thức và hiểu biết thế giới. Nhận thức là một quá trình tương tác biện chứng của các yếu tố, bộ phận, giai đoạn, quá trình...
- ☐ Là khẳng định khả năng nhận thức đúng của con người bằng tổng hợp các cảm giác để đạt tới chân lý.

50. Căn cứ vào triết học Mác – Lênin, hãy xác định luận điểm sai cho các luận điểm sau đây:

(1 Điểm)

- ☐ a. Biểu tượng là hình ảnh trực tiếp về thế giới về các sự vật hiện tượng
- ☐ b. Biểu tượng là cái đọng lại, cái còn lại trong bộ óc người sau khi sự vật hiện tượng không còn trực tiếp tác động vào các giác quan con người.
- ☐ c. Biểu tượng khái quát, phản ánh toàn bộ, tất cả những thuộc tính, đặc điểm của thế giới của các sự vật hiện tượng
- ☒ d. Cả a và c

51. Hãy xác định luận điểm không thuộc lập trường Triết học Mác – Lênin về xã hội trong các luận điểm sau:

(1 Điểm)

- ☐ Xã hội là hình thức tổ chức vật chất đặc biệt của thế giới vật chất, là hình thức tổ chức cao nhất của thế giới vật chất, là sản phẩm của quá trình vận động, biến đổi của thế giới vật chất đến một giai đoạn nhất định.
- ☐ Xã hội là một bộ phận cấu thành của thế giới vật chất nói chung, là sản phẩm của quá trình vận động, biến đổi khách quan của thế giới vật chất.
- ☐ Xã hội không phải là tổng số giản đơn của các cá nhân mà là sản phẩm của sự tác động qua lại lẫn nhau giữa người và người.
- ☒ Xã hội là sản phẩm của một đấng sáng tạo tối cao nằm ngoài vũ trụ. Cuộc sống loài người là tấn bi kịch của cuộc đấu tranh giữa “vương quốc của cái thiện” và “vương quốc của cái ác” mà con người chỉ là những vai diễn mà Chúa trời là tác giả.

52.Căn cứ vào quan điểm của Triết học Mác – Lê nin, anh/chị hãy xác định: Quan hệ nào sau đây không phải là bộ phận hợp thành của “Quan hệ sản xuất”:

(1 Điểm)

- ☒ Quan hệ về mua bán sức lao động, quan hệ về sử dụng sức lao động và trả công cho người bán sức lao động.
- ☐ Quan hệ về phân phối sản phẩm lao động, quan hệ về phân chia sản phẩm lao động được làm ra sau quá trình tiến hành sản xuất.
- ☐ Quan hệ về phân phối, quản lý sản xuất, quan hệ về việc bố trí, sắp xếp, vận hành và đốc công sản xuất.
- ☐ Quan hệ về sở hữu đối với tư liệu sản xuất, quan hệ về việc nắm giữ, chiếm giữ, định đoạt, quyết định, sử dụng và tiêu dùng các tư liệu sản xuất.

53.Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Ý nghĩa phương pháp luận của việc nghiên cứu Con đường biện chứng của sự nhận thức”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Nhận thức từng giai đoạn: nhận thức cảm tính hoặc nhận thức lý tính.
- ☐ b. Nhận thức đầy đủ cả 2 giai đoạn nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính.
- ☐ c. Nhận thức luôn phải dựa vào thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn và coi trọng công tác tổng kết thực tiễn.
- ☒ d. Cả b và c

54.Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về quy luật cơ bản nhất, phổ biến nhất chi phối mọi xã hội:

(1 Điểm)

- ☐ Quy luật đấu tranh giai cấp
- ☐ Quy luật cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng
- ☐ Quy luật giá trị thặng dư
- ☒ Quy luật về mối liên hệ và sự tác động qua lại giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất (quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất)

55.Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác – Lênin về sự thống nhất giữa Nhận thức cảm tính và Nhận thức lý tính:

(1 Điểm)

- ☒ Lý trí phải chi phối tình cảm, không được để cho tình cảm chi phối lý trí.
- ☐ Tình cảm phải thống trị lý trí, tình cảm giúp con người hoá giải được mọi vấn đề, mọi nút thắt của đời sống.
- ☐ Lý trí phải loại bỏ tình cảm, chỉ có lý trí mới giúp con người tránh được sai lầm.
- ☐ Con tim phải nóng nhưng cái đầu phải lạnh. Con tim là để thấu cảm, cái đầu là để dẫn đường.

56. Hãy xác định luận điểm không thuộc quan điểm của triết học Mác – Lênin về tính độc lập tương đối của “Ý thức xã hội” đối với “Tồn tại xã hội”:

(1 Điểm)

- ☐ Ý thức xã hội có thể tác động trở lại tồn tại xã hội.
- ☒ Ý thức xã hội không phụ thuộc vào tồn tại xã hội.
- ☐ Ý thức xã hội có tính kế thừa trong sự phát triển.
- ☐ Ý thức xã hội thường lạc hậu hơn so với tồn tại xã hội.

57. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Quy luật về mối liên hệ và sự tác động qua lại giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Tồn tại xã hội và ý thức xã hội quan hệ song hành.
- ☐ b. Tồn tại xã hội và ý thức xã hội quan hệ đối lập.
- ☐ c. Tồn tại xã hội và ý thức xã hội quan hệ biện chứng.
- ☒ d. Cả a,b,c

58. Hãy xác định luận điểm không thuộc quan điểm của Triết học Mác – Lênin về xã hội:

(1 Điểm)

- ☐ Những tư tưởng khoa học tiến bộ có thể vượt trước sự phát triển của tồn tại xã hội nên có thể thoát ly tồn tại xã hội
- ☐ Tồn tại xã hội và ý thức xã hội là hai bộ phận cấu thành của một đời sống xã hội.
- ☒ Các hình thái ý thức xã hội trong quá trình phát triển xã hội không tác động qua lại lẫn nhau
- ☐ Tồn tại xã hội thay đổi nhưng có một số bộ phận của ý thức xã hội chưa thay đổi ngay cùng với tồn tại xã hội

59. Hãy xác định luận điểm thuộc quan điểm của Triết học Mác – Lênin về Quy luật “Sự phù hợp của Quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của Lực lượng sản xuất”:

(1 Điểm)

- ☐ Trong một Phương thức sản xuất, do yêu cầu khách quan của sự phát triển của Lực lượng sản xuất tất yếu dẫn đến mâu thuẫn giữa Lực lượng sản xuất và Quan hệ sản xuất. Mâu thuẫn ngày càng trở nên gay gắt. Khi Quan hệ sản xuất trở thành xiềng xích, trói buộc sự phát triển của Lực lượng sản xuất tất yếu dẫn đến cách mạng xã hội.
- ☒ Ở bất kỳ giai đoạn nào của một Phương thức sản xuất đều tồn tại trạng thái phù hợp mà cả ba mặt của Quan hệ sản xuất thích ứng với trình độ phát triển của Lực lượng sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của Lực lượng sản xuất.
- ☐ Khi Lực lượng sản xuất phát triển đến một trình độ nhất định, Quan hệ sản xuất sẽ vượt trước, dẫn đường cho sự phát triển của lực lượng sản xuất
- ☐ Trong một Phương thức sản xuất, Quan hệ sản xuất và Lực lượng sản xuất tồn tại độc lập, không phù hợp với nhau.

60. **Thuyết... là một học thuyết triết học khẳng định cảm giác là cơ sở, dữ liệu đầu tiên đưa đến sự hiểu biết của con người về thế giới**

(1 Điểm)

- ☐ Duy lý
- ☐ Duy nghiệm
- ☐ Duy vật biện chứng
- ☒ Duy cảm

61. **Định nghĩa nào trong các định nghĩa sau đây biểu đạt đúng nhất quan điểm của Triết học Mác – Lênin về tồn tại xã hội**

(1 Điểm)

- ☐ Tồn tại xã hội là những điều kiện tiện nghi, là tình trạng môi trường tự nhiên và xã hội bao quanh con người.
- ☐ Các điều kiện tự nhiên như Nhiệt độ, độ ẩm, âm thanh, màu sắc, ánh sáng, điều kiện kinh tế, độ an toàn trong sinh hoạt.
- ☒ Tồn tại xã hội là phạm trù triết học dùng để chỉ toàn bộ đời sống vật chất, toàn bộ những điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội, là tổng thể của các quan hệ giữa con người với giới tự nhiên và các quan hệ giữa con người với nhau trong quá trình sản xuất vật chất.
- ☐ Tồn tại xã hội là đời sống vật chất của con người, là quá trình sản xuất vật chất và tiêu dùng vật chất của con người.

62. **Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về ‘Tư liệu sản xuất chủ yếu trong xã hội chiếm hữu nô lệ’:**

(1 Điểm)

- ☐ Ruộng đất
- ☒ Công cụ bằng sắt, bằng đồng
- ☐ Tiền đồng
- ☐ Nô lệ

63. **“Tồn tại xã hội là một tổ hợp có các yếu tố, bộ phận cấu thành của nó”. Hãy chỉ ra luận điểm biểu đạt kết cấu của tồn tại xã hội theo quan điểm của Triết học Mác – Lênin.**

(1 Điểm)

- ☐ a. Hoàn cảnh địa lý và dân cư – dân số.
- ☐ b. Cơ sở hạ tầng là toàn bộ những quan hệ sản xuất của một xã hội trong sự vận động hiện thực của chúng hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội đó.
- ☐ c. Phương thức sản xuất là cách thức con người dùng để tiến hành sản xuất, cách thức dùng để phát huy tính năng, tác dụng của các công cụ, phương tiện lao động.
- ☒ d. Cả a và c

64. **Hãy chỉ ra luận điểm nào trong các luận điểm sau đây không biểu đạt quan điểm của triết học Mác – Lênin về quy luật xã hội**

(1 Điểm)

- ☐ Quy luật xã hội tồn tại khách quan nhưng quy luật xã hội được biểu hiện ra thông qua hoạt động của con người. Quy luật xã hội không tách rời hoạt động của con người.
- ☐ Không phải tất cả các quy luật xã hội đều tồn tại và tác động trong mọi hình thái kinh tế - xã hội, mọi giai đoạn lịch sử - xã hội.
- ☒ Quy luật xã hội được điều hành bởi ý chí tối cao của một lực lượng sáng tạo tối cao. Ý chí sáng tạo của đảng tối cao vô hình quyết định quy luật xã hội.
- ☐ Quy luật xã hội là kết quả của các mối liên hệ và sự tác động qua lại của hoạt động của con người trên các phạm vi cơ bản của đời sống xã hội.

65. Xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Khách thể nhận thức”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Tất cả mọi sự vật, hiện tượng
- ☐ b. Những sự vật, hiện tượng vĩ mô
- ☒ c. Là miền sự vật, hiện tượng (bao gồm phạm vi, lĩnh vực, thuộc tính, đặc điểm, mối liên hệ, bản chất, quy luật...)
- ☐ d. Cả a và b

66. Thế giới vật chất, các sự vật hiện tượng là khách thể nhận thức đi vào con người là chủ thể nhận thức theo trình tự:

(1 Điểm)

- ☒ Vật lý, sinh lý, tâm lý
- ☐ Sinh lý, tâm lý, vật lý
- ☐ Sinh lý, vật lý, tâm lý
- ☐ Tâm lý, vật lý, sinh lý

67. Quy luật xã hội nào sau đây là biểu hiện về mặt xã hội của mối liên hệ và sự tác động qua lại giữa vật chất và ý thức:

(1 Điểm)

- ☒ Quy luật về mối liên hệ và sự tác động qua lại giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội
- ☐ Quy luật đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội.
- ☐ Quy luật về mối liên hệ và những tác động qua lại giữa cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng
- ☐ Quy luật về mối liên hệ và sự tác động qua lại giữa lực lượng sản xuất và lực lượng sản xuất.

68. Theo quan điểm của triết học Mác – Lênin, xác định “Quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng” thực chất biểu đạt:

(1 Điểm)

- ☒ Quan hệ giữa kinh tế và chính trị
- ☐ Quan hệ giữa vật chất và tinh thần.
- ☐ Quan hệ giữa tồn tại xã hội với ý thức xã hội
- ☐ Quan hệ giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần của xã hội

69. Xác định luận điểm biểu hiện "Sự thống nhất giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính"

(1 Điểm)

- ☐ a. Cái gì đang diễn ra trong bàn tay thì đồng thời diễn ra trong bộ óc
- ☐ b. Con người nắm bắt thế giới bằng "đôi mắt biết suy nghĩ"
- ☐ c. Con tim có lý lẽ của nó nhưng cái đầu cũng có lý lẽ của nó
- ☒ d. Cả a và b

70. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về "Cơ chế thực hiện của nhận thức lý tính (Tư duy trừu tượng)":

(1 Điểm)

- ☐ Sử dụng khả năng nhớ lại, tái hiện lại những đặc điểm, thuộc tính bề ngoài của sự vật, hiện tượng.
- ☐ Sử dụng các giác quan để tổng hợp những đặc điểm bề ngoài của sự vật, hiện tượng.
- ☒ Sử dụng các thao tác logic: phân tích, tổng hợp, trừu tượng hoá, khái quát hoá, hệ thống hoá...
- ☐ Biến đổi năng lượng kích thích thành xung lượng thần kinh

71. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về "Vai trò quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội":

(1 Điểm)

- ☐ a. Quyết định nguồn gốc hình thành của ý thức xã hội
- ☐ b. Quyết định nội dung phản ánh và khuynh hướng vận động của ý thức xã hội.
- ☐ c. Tồn tại xã hội chỉ quyết định những hình thái ý thức xã hội phản ánh trực tiếp nhất đời sống xã hội như: ý thức chính trị, ý thức pháp quyền.
- ☒ d. Cả a và b

72. Luận điểm nào sau đây không phải là quan điểm của triết học Mác – Lênin về chủ thể nhận thức

(1 Điểm)

- ☐ Khách thể nhận thức quan trọng hơn chủ thể nhận thức, chủ thể nhận thức luôn luôn bị động trước khách thể nhận thức.
- ☐ Khách thể nhận thức và chủ thể nhận thức tồn tại trong tương quan với nhau. Khách thể nhận thức chỉ tồn tại với tư cách là nó trong tương quan với chủ thể nhận thức và ngược lại chủ thể nhận thức chỉ tồn tại với tư cách là nó trong tương quan với khách thể nhận thức.
- ☐ Khách thể nhận thức có sẵn trong chủ thể nhận thức vì vậy khách thể nhận thức phụ thuộc vào chủ thể nhận thức.
- ☒ Chủ thể nhận thức quan trọng hơn khách thể nhận thức. Hoạt động của chủ thể nhận thức tạo ra khách thể nhận thức, vì vậy khách thể nhận thức phụ thuộc vào chủ thể nhận thức.

73.Theo quan điểm của triết học Mác – Lênin, xác định “Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội” thực chất biểu đạt:

(1 Điểm)

- ☐ a. Quan hệ biện chứng giữa Nguyên nhân – Kết quả
- ☐ b. Quan hệ biện chứng giữa Lượng và Chất
- ☒ c. Quan hệ biện chứng giữa Vật chất và Ý thức.
- ☐ d. Cả a,b,c

74.Hãy xác định phạm vi tác động “Quy luật về sự biến đổi, thay thế lẫn nhau của các hình thái kinh tế - xã hội” của triết học Mác – Lênin về xã hội:

(1 Điểm)

- ☐ Tác động đối với xã hội có giai cấp
- ☐ Tác động đối với một xã hội cụ thể
- ☐ Tác động đối với xã hội tư bản chủ nghĩa
- ☒ Tác động đối với mọi xã hội

75.Chủ trương thực hiện nhất quán cơ cấu phát triển kinh tế nhiều thành phần ở nước ta hiện nay là biểu hiện:

(1 Điểm)

- ☐ Sự hội nhập kinh tế thế giới
- ☐ Củng cố quyền lực của hệ thống chính trị, đặc biệt là bộ máy nhà nước.
- ☒ Sự vận dụng đúng đắn quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ của lực lượng sản xuất
- ☐ Sự phát triển quan hệ sản xuất

76.Xác định luận điểm biểu hiện “Sự tách rời giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính”

(1 Điểm)

- ☐ a. Con người nắm bắt thế giới bằng “đôi mắt biết suy nghĩ”
- ☐ b. Con tim có lý lẽ của nó nhưng cái đầu cũng có lý lẽ của nó
- ☐ c. Con tim phải nóng nhưng cái đầu phải lạnh.
- ☒ d. Cả b và c

77.Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Quan hệ sở hữu đối với tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội”:

(1 Điểm)

- ☒ a. Là quan hệ giữa người với người trong việc nắm giữ, chiếm đoạt, định đoạt, quyết định, sử dụng và tiêu dùng tư liệu sản xuất chủ yếu.
- ☐ b. Là quan hệ giữa người với người trong việc tổ chức, phân công, điều hành, quản lý sản xuất.
- ☐ c. Là quan hệ giữa người với người về mọi tư liệu sản xuất và sinh hoạt

- ☐ d. Cả a,b,c

78. Hãy xác định luận điểm biểu đạt quan điểm của triết học Mác – Lênin về “Nhận thức”:

(1 Điểm)

- ☐ Nhận thức là quá trình hồi tưởng lại của ý niệm tuyệt đối.
- ☒ Nhận thức là khái niệm triết học dùng để chỉ hành động trí não của con người nhằm vào thế giới; hành động tìm hiểu, khám phá, nắm bắt và khái quát thế giới nảy sinh trong quá trình tác động qua lại giữa con người và thế giới vật chất bên ngoài.
- ☐ Nhận thức là sự đánh giá hiện thực khách quan bởi con người một cách thần bí, siêu việt.
- ☐ Nhận thức là quá trình tự phản ánh của chính con người ở những thời đại lịch sử khác nhau.

79. Xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về các thao tác của cấp độ “Nhận thức lý tính”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Thao tác tạo lập khái niệm (phân tích, tổng hợp, trừu tượng hoá, khái quát hoá...)
- ☐ b. Thao tác phát triển khái niệm (phán đoán, suy luận...)
- ☐ c. Thao tác thực hiện trực giác và suy luận
- ☒ d. Cả a và b

80. Xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Chủ thể nhận thức”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Tất cả các cá nhân trên thế giới.
- ☐ b. Là những cá nhân, nhóm người, cộng đồng người tiến hành nghiên cứu, tìm hiểu, nắm bắt và khám phá thế giới.
- ☐ c. Các cá nhân, nhóm người, cộng đồng người có khả năng nhận thức, nhu cầu nhận thức và ý tưởng nhận thức.
- ☒ d. Cả b và c

81. Trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta, chúng ta cần phải tiến hành:

(1 Điểm)

- ☐ a. Phát triển lực lượng sản xuất đạt trình độ tiên tiến để tạo cơ sở cho việc xây dựng quan hệ sản xuất mới.
- ☐ b. Chủ động xây dựng quan hệ sản xuất mới để tạo cơ sở thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển
- ☐ c. củng cố xây dựng kiến trúc thượng tầng mới cho phù hợp với cơ sở hạ tầng
- ☒ d. Cả a, b, c

82. Mác viết: “Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa phong kiến, cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội Tư bản chủ nghĩa”.

Luận điểm trên đây khẳng định:

(1 Điểm)

- ☒ Vai trò quyết định của Lực lượng sản xuất đối với Quan hệ sản xuất.
- ☐ Vai trò của Lực lượng sản xuất đối với nền sản xuất của xã hội.
- ☐ Vai trò quyết định của Quan hệ sản xuất đối với Lực lượng sản xuất.
- ☐ Vai trò của Quan hệ sản xuất đối với xã hội

83. Hãy xác định luận điểm không thuộc lập trường Triết học Mác – Lênin trong các luận điểm sau:

(1 Điểm)

- ☒ Nhận thức lý tính luôn đạt đến chân lý, nhận thức lý tính không bao giờ mắc sai lầm
- ☐ Nhận thức lý tính phản ánh sâu sắc, đầy đủ và chính xác hơn nhận thức cảm tính
- ☐ Nhận thức lý tính phản ánh những mối liên hệ chung, bản chất của sự vật hiện tượng
- ☐ Nhận thức cảm tính là tiền đề, cung cấp tài liệu, số liệu, dữ liệu cho nhận thức lý tính

84. Theo quan điểm của Triết học Mác – Lênin, "Ý thức xã hội" tồn tại:

(1 Điểm)

- ☐ a. Trong ý thức của các tầng lớp trên của xã hội, trong các giai cấp thống trị của các xã hội có giai cấp đối kháng.
- ☐ b. Bên ngoài, bên trên của ý thức cá nhân như một vương quốc tinh thần độc lập, thoát lý ý thức cá nhân.
- ☒ c. Thường trực, thường xuyên trong ý thức của các cá nhân, nhóm người, cộng đồng người trong xã hội.
- ☐ d. Cả a, b, c

85. C. Mác khẳng định: "Những thời đại kinh tế khác nhau không phải ở chỗ chúng sản xuất ra cái gì mà là ở chỗ chúng sản xuất bằng cách nào, với những tư liệu lao động nào". (C. Mác và Ph. Ăngghen: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 1993, tập 23, tr 269). Luận điểm này nhấn mạnh vai trò của:

(1 Điểm)

- ☒ Phương thức sản xuất
- ☐ Các phương tiện vật chất nhằm bảo quản và lưu thông sản xuất.
- ☐ Cơ sở hạ tầng
- ☐ Người sản xuất (người lao động)

86. Hãy xác định luận điểm không thuộc lập trường của Triết học Mác – Lênin:

(1 Điểm)

- ☐ Thực tiễn là cơ sở, là động lực của nhận thức.
- ☐ Lý trí là khởi nguồn của mọi nhận thức của con người
- ☒ Nhận thức là quá trình vĩnh viễn của sự vận động, của sự nảy sinh và giải quyết mâu thuẫn
- ☐ Thực tiễn vừa là điểm khởi đầu, vừa là nơi kết thúc của một quá trình nhận thức

87. Hãy chỉ ra luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác – Lênin về quy luật xã hội

(1 Điểm)

- ☐ Không phải tất cả các quy luật xã hội đều tồn tại và tác động trong mọi hình thái kinh tế - xã hội, mọi giai đoạn lịch sử - xã hội.
- ☐ Quy luật xã hội được điều hành bởi ý chí tối cao của một lực lượng sáng tạo tối cao. Ý chí sáng tạo của đấng tối cao vô hình quyết định quy luật xã hội.
- ☒ Quy luật xã hội tồn tại và biểu hiện ra thông qua hoạt động của con người, tách rời hoạt động của con người nên nó luôn bị chi phối bởi ý muốn của con
- ☐ Quy luật xã hội sự tác động trên các phạm vi cơ bản của đời sống xã hội nên nó cũng tác động đến Giới tự nhiên.

88. “Tồn tại xã hội là một tổ hợp có các yếu tố, bộ phận cấu thành của nó”. Hãy chỉ ra luận điểm nào sau đây là luận điểm **không biểu đạt kết cấu của tồn tại xã hội theo quan điểm của Triết học Mác – Lênin.**

(1 Điểm)

- ☐ Phương thức sản xuất là cách thức con người dùng để tiến hành sản xuất, cách thức dùng để phát huy tính năng, tác dụng của các công cụ, phương tiện lao động.
- ☐ Dân cư – dân số là yếu tố như số lượng dân cư, mật độ phân bố dân cư, cơ cấu dân cư, chất lượng sống, sức khỏe, trình độ dân trí và văn hóa.
- ☐ Hoàn cảnh địa lý là các điều kiện tự nhiên và môi trường thiên nhiên bao quanh con người. Đó là điều kiện thổ nhưỡng và điều kiện khí hậu.
- ☒ Cơ sở hạ tầng là toàn bộ những quan hệ sản xuất của một xã hội trong sự vận động hiện thực của chúng hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội đó.

89. Căn cứ vào triết học Mác – Lênin, hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây:

(1 Điểm)

- ☐ a. Cảm giác là kết quả tác động của thế giới vật chất của các sự vật hiện tượng bên ngoài vào các giác quan của con người.
- ☐ b. Cảm giác chưa phải là tất cả nhận thức nhưng không có cảm giác con người không trải nghiệm được sự vật, không hình dung là sự vật.
- ☐ c. Cảm giác tồn tại bên trong con người còn đối tượng tạo nên cảm giác thì tồn tại ở bên ngoài con người.
- ☒ d. Tất cả a,b,c

90. Mỗi quá trình nhận thức đều có kết quả nhận thức của nó. Kết quả của quá trình nhận thức lý tính là:

(1 Điểm)

- ☒ Khái niệm, phán đoán, suy luận
- ☐ Cảm giác, tri giác và biểu tượng
- ☐ Khái niệm, cảm giác, suy luận
- ☐ Tri giác, biểu tượng, khái niệm

91. Luận điểm nào sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác - Lênin về khách thể nhận thức

(1 Điểm)

- ☒ Khách thể nhận thức là miền sự vật hiện tượng trong thế giới tổng thể được chủ thể nhận thức xác định để vươn tới tìm hiểu, khám phá, nắm bắt và khái quát.
- ☐ Khách thể nhận thức là cái con người muốn đi tới, cái con người đang nói tới, đang suy nghĩ tới.
- ☐ Khách thể nhận thức là đối tượng được khả giác, là cái không tồn tại trong lý trí con người nhưng lại được con người khả niệm.
- ☐ Khách thể nhận thức là cái đang khởi lên trong suy nghĩ, tư duy của con người, cái đang tồn tại trong suy nghĩ của con người.

92. Hãy chọn phương án đúng để điền vào những chỗ trống trong mệnh đề sau:

"Sự sống sinh ra bộ óc. ... được phản ánh trong ... của người. Trong khi kiểm nghiệm và áp dụng sự đúng đắn của những phản ánh ấy vào ... của mình và trong kỹ thuật, con người đạt tới ... khách quan". (V. I. Lênin, *Bút ký triết học*, V. I. Lênin toàn tập, T. 29, tr 215)

(1 Điểm)

- ☐ bộ óc ... giới tự nhiên ... thực tiễn ... chân lý
- ☐ giới tự nhiên ... bộ óc ... chân lý ... thực tiễn
- ☒ giới tự nhiên ... bộ óc ... thực tiễn ... chân lý
- ☐ bộ óc ... giới tự nhiên ... chân lý ... thực tiễn

93. Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Định nghĩa về thực tiễn”:

(1 Điểm)

- ☐ a. Thực tiễn là phạm trù triết học dùng để chỉ toàn bộ hoạt động vật chất có tính lịch sử - xã hội nhằm cải tạo thế giới khách quan phục vụ cho nhu cầu tồn tại, vận động, phát triển của con người và xã hội loài người.
- ☐ b. Thực tiễn là toàn bộ những hoạt động sản xuất vật chất để tạo ra của cải vật chất.
- ☐ c. Thực tiễn là toàn bộ hoạt động tinh thần của con người trong những giai đoạn lịch sử nhất định.
- ☒ d. Cả a và b

94. Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau:

(1 Điểm)

- ☐ Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên
- ☒ Sự vận động của xã hội là ngẫu nhiên, không có tính quy luật
- ☐ Con người có thể làm ra lịch sử theo ý muốn chủ quan của mình
- ☐ Xã hội chỉ có thể tồn tại và phát triển khi nó biết tuân theo những trật tự có sẵn trong tư duy

95. **Hãy xác định Tam đoạn luận thuộc Suy luận quy nạp:**

(1 Điểm)

- ☐ a. Các vật A, B, C đều rơi theo phương thẳng đứng. Các vật A, B, C đều rơi trong không gian. Các vật rơi trong không gian đều rơi theo phương thẳng đứng
- ☐ b. Trong chân không, mọi vật đều rơi với gia tốc $9,8\text{m/s}^2$. Vật A đang rơi trong chân không. Vật A rơi với gia tốc $9,8\text{m/s}^2$
- ☐ c. Ở quê tôi tháng giêng có lễ hội. Ở quê tôi tháng hai có lễ hội. Ở quê tôi tháng ba có lễ hội. Quê tôi cả mùa xuân đều có lễ hội
- ☒ d. Cả a và c

96. **Cấu trúc của một hình thái kinh tế - xã hội gồm các yếu tố cơ bản nào sau đây:**

(1 Điểm)

- ☐ Lĩnh vực vật chất và lĩnh vực tinh thần
- ☒ Lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất, và kiến trúc thượng tầng
- ☐ Quan hệ sản xuất, cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
- ☐ Cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

97. **Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Kết quả phản ánh của nhận thức cảm tính (Trực quan sinh động)”:**

(1 Điểm)

- ☐ Cảm giác, tri giác và khái niệm
- ☐ Biểu tượng, suy luận diễn dịch và suy luận quy nạp
- ☒ Tri thức kinh nghiệm, cảm tính (cảm giác, tri giác, biểu tượng)
- ☐ Khái niệm và phán đoán

98. **Căn cứ vào triết học Mác – Lênin, hãy xác định luận điểm sai cho các luận điểm sau đây:**

(1 Điểm)

- ☐ Tri giác là hình ảnh xuất hiện do tổng hợp của các cảm giác mang lại
- ☐ Tri giác xuất hiện đồng thời với các cảm giác khi các cảm giác xuất hiện
- ☐ Tri giác là hình ảnh tổng hợp về thế giới, về các sự vật hiện tượng
- ☒ Tri giác là hình ảnh riêng lẻ, cụ thể về thế giới, về các sự vật hiện tượng.

99. **Hãy xác định Tam đoạn luận thuộc Suy luận diễn dịch:**

(1 Điểm)

- ☐ a. Các vật A, B, C đều rơi theo phương thẳng đứng. Các vật A, B, C đều rơi trong không gian. Các vật rơi trong không gian đều rơi theo phương thẳng đứng
- ☐ b. Trong chân không, mọi vật đều rơi với gia tốc $9,8\text{m/s}^2$. Vật A đang rơi trong chân không. Vật A rơi với gia tốc $9,8\text{m/s}^2$

☐ c. Trí tuệ, từ bi là giá trị phổ quát có trong mọi kinh sách của Phật giáo. Diệu pháp liên hoa kinh hay Kinh Pháp Hoa là một quyển kinh nổi tiếng của kinh sách Phật giáo. Diệu pháp liên hoa kinh cũng chất đầy tư tưởng trí tuệ, từ bi của Phật giáo.

☒ d. Cả b và c

100. **Hãy xác định Tam đoạn luận thuộc Suy luận quy nạp:**

(1 Điểm)

☐ Người đa cảm thì khổ nhiều, Thúy Kiều là người đa cảm, Thúy Kiều khổ nhiều

☐ Trong không khí luôn có hơi nước, Căn phòng này đang tràn ngập không khí, Căn phòng này đang có hơi nước

☐ Fe là một kim loại dẫn điện, Pb là một kim loại dẫn điện, Al là một kim loại dẫn điện, Tất cả kim loại đều dẫn điện

☒ Yêu nước là truyền thống của mọi người Việt Nam, Ông A là người Việt Nam, Ông A có tinh thần yêu nước

101. **Hãy chỉ ra định nghĩa nào trong các định nghĩa sau**

đây không thuộc lập trường của triết học Mác – Lênin về quy luật xã hội.

(1 Điểm)

☐ a. Quy luật xã hội là quy luật hoạt động của con người, là cái phản ánh sự bền vững của các mối quan hệ xã hội nên nó có tính chủ quan.

☐ b. Quy luật xã hội là khái niệm triết học dùng để chỉ những mối liên hệ bản chất, tất yếu, phổ biến, ổn định và lặp đi lặp lại giữa các phạm vi, lĩnh vực khác nhau, giữa các hiện tượng, các quá trình khác nhau của đời sống xã hội.

☐ c. Quy luật xã hội là quy luật hoạt động của các cá nhân, cộng đồng người, các giai cấp, các Đảng phái, các tổ chức chính trị - xã hội chỉ trong những điều kiện lịch sử nhất định.

☒ d. Cả a và c

102. **Xác định yếu tố “động” nhất, cách mạng nhất trong cấu thành “Lực lượng sản xuất” theo quan điểm của triết học Mác – Lênin:**

(1 Điểm)

☐ Công cụ lao động

☐ Đối tượng lao động

☐ Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất

☒ Người sản xuất (người lao động)

103. **Hãy xác định luận điểm của triết học Mác – Lênin về “Vai trò của con người đối với lịch sử”:**

(1 Điểm)

☒ Con người vừa là chủ thể của lịch sử đồng thời cũng là sản phẩm của lịch sử.

☐ Con người sáng tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần nên họ làm chủ quá trình lịch sử của mình.

☐ Con người là sản phẩm của lịch sử, bị chi phối bởi lịch sử.

☐ Chỉ lãnh tụ, những cá nhân kiệt xuất mới chi phối được lịch sử

104. “Tri giác là cảm nhận, ghi nhận trực tiếp của chủ thể nhận thức về khách thể nhận thức về toàn bộ sự vật hiện tượng. Tri giác không phải là phán đoán hay suy luận về sự vật hiện tượng”. Luận điểm trên biểu đạt lập trường triết học nào sau đây.

(1 Điểm)

- ☒ Chủ nghĩa kinh nghiệm
- ☐ Chủ nghĩa duy tâm
- ☐ Chủ nghĩa duy vật biện chứng
- ☐ Chủ nghĩa duy lý